

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

**DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.	2
2	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.	3
3	Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2022	9
4	Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2022	12
5	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch năm 2018 và các giải pháp thực hiện.	15
6	Báo cáo của Ban Kiểm Soát về thẩm tra kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2017.	22
7	Tờ trình số 74/ TTr – HĐQT VT, về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017	30
8	Tờ trình số 75/ TTr – HĐQT VT, thông qua kinh phí hoạt động, chi phí giao tế và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022	31
9	Tờ trình số 76/ TTr – HĐQT VT, về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng Công ty.	32
10	Tờ trình số 77/ TTr – HĐQT VT, về việc điều chỉnh, bổ sung điều lệ theo quy định của pháp luật	33
11	Tờ trình số 78/ TTr – HĐQT VT, thông qua Quy chế quản trị nội bộ theo quy định của pháp luật	34
12	Báo cáo của HĐQT năm 2017, nhiệm kỳ 2013 – 2017 và định hướng chiến lược trong tương lai.	35

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

NỘI DUNG		Thời lượng
1. THỦ TỤC KHAI MẠC		
▪ Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu HĐQT, Ban Kiểm soát.	Ban tổ chức	08:00 – 08:30
▪ Tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự	Ban tổ chức	08:30 – 08:35
▪ Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông	Ban thẩm tra tư cách CD	08:35 – 08:40
2. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
▪ Giới thiệu và biểu quyết thông qua : - Thư ký Đại hội - Chương trình Đại hội - Ban bầu cử và kiểm phiếu của Đại hội	Chủ tọa Đại hội	08:40 – 08:50
▪ Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội (có biểu quyết)	Ban tổ chức	08:50 – 09:00
▪ Phát biểu khai mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội	09:00 – 09:05
▪ Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018	Tổng Giám Đốc	09:05 – 09:25
▪ Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2017	Bà Trưởng Ban kiểm soát	09:25 – 09:45
▪ Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo điều lệ	HĐQT A. Công	09:45 – 09:50
▪ Tờ trình thông qua kinh phí hoạt động, giao tế, thù lao HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022	HĐQT A. Công	09:50 – 09:55
▪ Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty.	HĐQT A. Công	09:55 – 10:00
▪ Tờ trình về việc điều chỉnh, bổ sung điều lệ theo quy định của pháp luật	HĐQT A. Công	10:00 – 10:05
▪ Tờ trình thông qua Quy chế quản trị nội bộ theo quy định của pháp luật	HĐQT A. Công	10:05 – 10:15
▪ Báo cáo của HĐQT năm 2017, nhiệm kỳ 2013 – 2017 và định hướng chiến lược trong tương lai.	HĐQT A. Giang	10:15 – 10:30
3. PHẦN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI ĐÁP CÁC Ý KIẾN	Chủ tọa Đại hội	10:30 – 11:00
4. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI LẤY BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG VẤN KIẾN VÀ CÁC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI	Chủ tọa Đại hội	11:00 – 11:05
5. HĐQT, BKS TUYÊN BỐ TỪ NHIỆM	Chủ tọa Đại hội	11:05 – 11:10
6. GIỚI THIỆU NHÂN SỰ BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS ▪ Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 ▪ Đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 ▪ Giới thiệu lý lịch trích ngang ứng cử viên vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022	Ban tổ chức	11:10 – 11:30
7. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 – 2022 ▪ Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT/thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 ▪ Tiến hành bầu HĐQT, BKS	Ban Bầu cử	11:30 – 11:45
8. ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO (10 PHÚT)		11:45 – 11:55
9. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CỬ HĐQT, BKS	Ban Bầu cử	11:55 – 12:00
10. HĐQT, BKS HỌP BẦU CÁC CHỨC DANH		12:00 – 12:15
11. THÔNG QUA NỘI DUNG BIÊN BẢN HỌP HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2018 – 2022	HĐQT BKS	12:15 – 12:25
12. HĐQT, BKS, BAN ĐIỀU HÀNH NHIỆM KỲ 2018 – 2022 RA MẮT ĐẠI HỘI		12:25 – 12:30
13. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI	Thư ký Đại hội	12:30 – 12:40
14. BẾ MẠC ĐẠI HỘI	Ban tổ chức	12:45

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

MAY VIỆT TIẾN

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số : 71/ QC - ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**

- Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300401524 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh, cấp lần đầu ngày 02/ 01/ 2008, cấp sửa đổi lần thứ 10, ngày 16/ 03/ 2017.
- Căn cứ vào điều lệ hoạt động của Tổng công ty cổ phần may Việt Tiến đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Điều 1. Mục tiêu.

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đề ra.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và xây dựng.
3. Vì quyền lợi của người lao động, của Tổng công ty và các cổ đông.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng.

1. **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Tổng Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
2. **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội.

1. Các cổ đông của Tổng Công ty theo danh sách chốt ngày **04/ 04/ 2018** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp cổ đông là tổ chức được cử 01 người, các cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông thì được cử tối đa 03 người tham dự Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp có nhiều hơn 01 người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
2. Các cổ đông đến dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước Hội trường Đại hội.
3. Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
4. Cổ đông tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân (CMND/ CCCD/ HC) .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

5. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài Hội trường đàm thoại.
6. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
7. Tuân thủ các Quy định tại Quy chế này và các Quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội
8. Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 4. Tiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này, thì sẽ được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Khách mời của Đại hội.

1. Là các chức danh quản lý của Tổng Công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Tổng Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
2. Khách mời không tham gia phát biểu và biểu quyết tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời phát biểu, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Tổng Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018; Báo cáo của HĐQT năm 2017, nhiệm kỳ 2013 – 2017 và định hướng chiến lược trong tương lai; Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2017 và biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Tổng Công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thế lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 04/ 04/ 2018) tổng số cổ phần của Tổng Công ty là: 44.100.000 cổ phần tương đương với 44.100.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 20 Điều lệ Tổng Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% (tổng giá trị tài sản Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Mục 2.12 Khoản 2 Điều 16 Điều lệ Tổng Công ty và Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi tiến hành xong các báo cáo được trình tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

1. Cổ đông tham dự Đại hội viết *phiếu đóng góp ý kiến* (do Ban tổ chức Đại hội cung cấp) và gửi về Ban Thư ký để tổng hợp gửi lên Chủ tọa Đại hội. Ngoài ra, tài liệu Đại hội được đăng tải trên website của Tổng công ty. Vì vậy, để Đại hội được chuẩn bị chu đáo, đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu trước và chuẩn bị các ý kiến đóng góp và gửi về cho ban tổ chức Đại hội (thông qua Fax hoặc Email).
2. Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được pháp luật quy định, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
3. Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được Ban Thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Tổng Công ty.
4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Tổng công ty.

Điều 8. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội.

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Tổng Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội chỉ định, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - Hỗ trợ Chủ tọa Đại hội công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa Đại hội gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa Đại hội quyết định;
 - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
3. Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 10. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu
 - Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 11. Ban bầu cử, Ban kiểm phiếu

1. Ban bầu cử, Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào

Ban bầu cử, Ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban bầu cử, Ban kiểm phiếu

- Ban bầu cử, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử và công bố kết quả bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội.

Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

Điều 13. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa Đại hội sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Tổng Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty biểu quyết thông qua.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 72/ QC - VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

QUY CHẾ

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN NHIỆM KỲ III (2018 – 2022)

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/202014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến,

Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/ thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến nhiệm kỳ III (2018 – 2022) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được thực hiện như sau:

1. Chủ tọa tại Đại hội.

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

2. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.

- 2.1. Số lượng thành viên HĐQT : 05 người.
- 2.2. Nhiệm kỳ 05 năm : 2018 – 2022
- 2.3. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến (khoản 6, điều 23 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến):
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, điều 18 Luật Doanh nghiệp;
 - Là người không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, có khả năng tổ chức, quản lý doanh nghiệp, có năng lực trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề chính của Tổng công ty;
 - Được cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% cổ phần phổ thông của Tổng công ty trong thời gian liên tục từ sáu tháng trở lên đề cử; Nếu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến ba mươi phần trăm (30%) thì được đề cử một (01) thành viên; từ trên ba mươi phần trăm (30%) đến năm mươi phần trăm (50%) thì được quyền đề cử hai (02) thành viên; từ trên năm mươi phần trăm (50%) đến sáu mươi lăm phần trăm (65%) thì được đề cử ba (03) thành viên; và nếu lớn hơn sáu mươi lăm phần trăm (65%) thì được đề cử bốn (04) thành viên trở lên. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT đương nhiệm đề cử.
 - Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có hiểu biết về pháp luật.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử.

3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

- 3.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát : 03 người.
- 3.2. Nhiệm kỳ 05 năm : 2018 – 2022
- 3.3. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến (khoản 4, điều 31 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến và các quy định pháp luật có liên quan)
 - Được cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết liên tục từ sáu (06) tháng trở lên đề cử; Nếu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến ba mươi phần trăm (30%) thì được đề cử một (01) thành viên; nếu chiếm từ trên ba mươi phần trăm (30%) đến năm mươi phần trăm (50%) thì quyền đề cử hai (02) thành viên; nếu từ trên năm mươi phần trăm (50%) đến sáu mươi lăm phần trăm (65%) thì được đề cử ba (03) thành viên; và nếu lớn hơn sáu mươi lăm phần trăm (65%) thì được đề cử bốn (04) thành viên trở lên.
 - Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
 - Có kinh nghiệm công tác trong ngành từ ba (03) năm trở lên, am hiểu kỹ thuật và nghiệp vụ kinh doanh của Tổng công ty, có hiểu biết về pháp luật và phải có trình độ đại học về kế toán hoặc kiểm toán.
 - Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc và người quản lý khác trong Tổng công ty.

Trong trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử.

4. Quyền đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát:

- Căn cứ điều 23, điều 31 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến các cổ đông có quyền lập nhóm đề cử thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát (theo mục 2, 3 của quy chế này).
- Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát hoặc các ứng cử viên được đề cử không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, thì Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung cho đủ số lượng.

5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát:

5.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên gồm:

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Tổng Công ty theo địa chỉ: www.viettien.com.vn)

- Biên bản họp nhóm về việc đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu);

- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
 - Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định;
 - Trường hợp ứng cử viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát không có quốc tịch Việt Nam, ngoài các văn bản nêu trên, hồ sơ còn bao gồm Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Phiếu này phải được hợp pháp hóa lãnh sự. Trường hợp người nước ngoài thể hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ 06 tháng trở lên thì Phiếu Lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp.
 - Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.
- 5.2. **Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được gửi về: Thư ký HĐQT Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến (Anh Ngọc - 0983666797) số 7, Lê Minh Xuân, P.7, Q.Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh trước ngày 25/04/2018.**

6. Hiệu lực:

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua với tỷ lệ phiếu thuận từ 51% trở lên.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 73 / QC - VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ III (2018 – 2022) TỔNG CÔNG TY CP MAY VIỆT TIẾN**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/02014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN
QUYẾT ĐỊNH**

Thông qua quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018 - 2022) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Cổ phần May Việt Tiến như sau:

I. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 20 Điều lệ Tổng công ty*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.

II. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo của Tổng Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu: một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Mỗi đại biểu được phát hai (02) phiếu bầu có 02 màu khác nhau, 01 phiếu bầu thành viên HĐQT, 01 phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu.
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của Tổng Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Phiếu không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

III. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2018 của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Tổng Công ty nhiệm kỳ (2018 – 2022) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017
GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018**

**PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Thuận lợi.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tiếp tục duy trì sự tăng trưởng, củng cố phát triển bền vững.
- Thương hiệu của Tổng Công ty tiếp tục khẳng định được vị thế của mình trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Điều kiện môi trường làm việc tốt, các chế độ, chính sách chăm lo cho người lao động thường xuyên được duy trì và ngày càng được nâng cao.
- Tổng công ty có những khách hàng chiến lược lớn có khả năng quy hoạch chiến lược khách hàng theo hướng chuyên môn hoá trong toàn hệ thống.
- Năng suất lao động của Tổng Công ty và các đơn vị trong toàn hệ thống tiếp tục được duy trì và ngày càng được nâng cao.
- Năm 2017 Tổng Công ty đã triển khai dự án Việt Long Hưng tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với quy mô hơn 10.000 lao động. Đây là một dự án điển hình cho sự phát triển bền vững, đạt tiêu chuẩn quốc tế cao nhất của Mỹ về kiến trúc xanh - Leed Platinum, dự án này và các dự án đầu tư khác trong toàn hệ thống được áp dụng khoa học công nghệ 4.0 và điều hành hệ 2.0.

2. Khó khăn.

- Chính sách tiền lương thay đổi làm tăng chi phí ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty,
- Thị trường xuất khẩu chưa ổn định cho nên việc quy hoạch hàng hóa cho một số chủng loại mặt hàng còn gặp nhiều khó khăn.
- Tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng thường xuyên yêu cầu cao, yêu cầu Tổng công ty luôn phải cải thiện.
- Thị trường nội địa chưa hồi phục, sức mua của người tiêu dùng kém.
- Tổng công ty trong giai đoạn đầu tư mở rộng đã bộc lộ những khiếm khuyết về nguồn nhân lực, thiếu nguồn cán bộ cung cấp cho các dự án đầu tư mở rộng và cung cấp các đơn vị thành viên.
- Năng suất lao động của một số đơn vị mới đầu tư có tăng trưởng nhưng chưa đạt yêu cầu đặt ra.

II. KẾT QUẢ CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2017.

- 1.1. Tổng doanh thu: 8.360 tỷ đồng, vượt 07% kế hoạch, vượt 13% so với cùng kỳ.
- 1.2. Lợi nhuận trước thuế: 358 tỷ đồng, vượt 02% so với kế hoạch, vượt 04% so với cùng kỳ.
- 1.3. Lao động bình quân 8.953 người.
- 1.4. Thu nhập bình quân NLD: 8.970.000 đồng/ người/ tháng, tăng 02% so với cùng kỳ.

2. Về công tác tổ chức sản xuất.

- 2.1. Duy trì công tác đánh giá, nâng cấp công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean cho các đơn vị trong toàn hệ thống với mục tiêu thúc đẩy tăng NSLĐ, ổn định chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động. Tổng Công ty đã tổ chức đào tạo, hướng dẫn quy trình công nghệ sản xuất theo phương pháp Lean cho các đơn vị thành viên như: Công ty cổ phần May Việt Thịnh; Công ty CP Việt Hưng, Công ty TNHH Việt Khánh.
- 2.2. Kiện toàn, sắp xếp sơ đồ tổ chức, bộ máy quản lý các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên cho phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.
- 2.3. Đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, máy tự động theo kế hoạch năm 2017 để góp phần tăng NSLĐ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động.
- 2.4. Đầu tư áp dụng công nghệ thông tin, từng bước áp dụng công nghệ tự động hóa vào công tác quản lý sản xuất và quản lý vật tư hàng hóa, kho tàng ...
- 2.5. Khai thác tốt năng lực sản xuất các dự án sau đầu tư sau đầu tư tại các đơn vị mới như Việt Khánh, Việt Tân ...

3. Về công tác kinh doanh:

- 3.1. Đối với hàng FOB Xuất khẩu: Ban Kế hoạch Thị trường nỗ lực tìm kiếm các đơn hàng để duy trì ổn định sản xuất, quy hoạch nguồn hàng sản xuất ổn định cho các đơn vị mới hoạt động, tìm kiếm thêm một số khách hàng mới để bù đắp sự thiếu hụt hàng hóa tại các đơn vị sản xuất.

Cơ cấu thị trường xuất khẩu năm 2017 của Tổng công ty là: **thị trường Nhật Bản: 32%, thị trường Mỹ: 22%, thị trường EU: 17% và các thị trường khác là 29%.**

- 3.2. **Đối với hàng Nội địa:** Tổng Công ty tiếp tục tập trung vào sản xuất các thương hiệu truyền thống được người tiêu dùng tin dùng, tiếp tục nâng cấp và mở thêm các cửa hàng và mở rộng kênh phân phối. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống hàng gian, hàng giả, củng cố lại công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu. Tổng công ty đã tiến hành phân phối giày thể thao thương hiệu SKECHERS trong hệ thống các cửa hàng Viettien House.

Doanh thu nội địa năm 2017 đạt 1.002 tỷ đồng, đạt 97% so với cùng kỳ.

4. Công tác quản trị doanh nghiệp;

- 4.1. Tăng cường công tác quản lý điều hành, phân công lại chức năng nhiệm vụ của cơ quan điều hành từng thời điểm, luân chuyển và bổ nhiệm một số các bộ chủ chốt.
- 4.2. Tổ chức đánh giá cán bộ, đào tạo và đào tạo lại bằng cách đào tạo tại chỗ, gửi cán bộ đi đào tạo bên ngoài, lập chương trình đào tạo chuyên sâu cho các chức danh lãnh đạo tại Tổng Công ty và các đơn vị thành viên; Tổ chức các lớp đào tạo cán bộ

quản lý, cán bộ chuyên môn cho các dự án đầu tư và bổ sung cho các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.

- 4.3. Từng bước thay đổi quy chế phân phối tiền lương, áp dụng phương pháp chi trả lương thời gian cho người lao động tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên, đảm bảo thời gian chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động đúng như thỏa thuận trong thỏa ước lao động tập thể.
- 4.4. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, sắp xếp lại bộ máy quản lý, cơ cấu lại nguồn hàng sản xuất tại các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế và quy mô của từng đơn vị.
- 4.5. Đã hoàn tất thủ tục chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty TNHH Việt Tiến Meko cho Công ty Kwong Lung Enterprise Co., Ltd.
- 4.6. Thực hiện việc tiết giảm chi phí toàn diện, duy trì việc thuê đơn vị vệ sinh chuyên nghiệp thực hiện công việc tạp vụ, vệ sinh công nghiệp và hỗ trợ bếp ăn tập thể.
- 4.7. Tại các đơn vị thành viên tiếp tục duy trì mở các lớp học cao đẳng tại các đơn vị thành viên để có nguồn cán bộ quản lý cho các dự án mở rộng của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- 4.8. Tổ chức thành công Diễn đàn Lean lần thứ 5 tại Công ty TNHH May Thuận Tiến.
- 4.9. Tiếp tục duy trì các cuộc đánh giá nội bộ về hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống An toàn – Sức khỏe – Môi trường (ESH), an toàn PCCC, ...

5. Về tình hình lao động:

- 5.1. Tổng số lao động bình quân: 8.953 người.
- 5.2. Thu nhập bình quân NLD: 8.970.000 đồng/ người/ tháng, tăng 2% so với cùng kỳ.
- 5.3. Trong năm 2017 Tổng công ty vẫn tiếp tục duy trì, thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, thu nhập cho người lao động nên Tổng công ty giữ ổn định lực lượng lao động, tuy nhiên còn một số đơn vị mới lao động vẫn còn biến động, Tổng công ty vẫn tiếp tục phải bù lương cho người lao động.
- 5.4. Làm tốt công tác Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.
- 5.5. Tổng công ty vẫn tiếp tục duy trì cho toàn bộ người lao động tại Tổng công ty mẹ được nghỉ làm việc vào chiều thứ bảy hàng tuần.

6. Công tác đầu tư:

Tổng đầu tư trong năm 2017 là: 252 tỷ đồng, bao gồm các khoản mục đầu tư:

- 6.1. Đầu tư máy móc thiết bị: 70,2 tỷ đồng.
- 6.2. Đầu tư XDCB, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng, kho tàng: 46,47 tỷ đồng.
 - Làm phòng nhồi lông vịt XN ViMiKy 2: 1,82 tỷ đồng.
 - Sửa chữa XN May Hóc Môn: 3,93 tỷ đồng.
 - Thay toàn bộ mái tôn kho Hóc Môn (bao gồm kết cấu thép): 2,3 tỷ đồng.
 - Lắp đặt mái đón kho Hóc Môn (bao gồm kết cấu thép): 3,5 tỷ đồng.
 - Xây dựng, lắp đặt xưởng mẫu XN Việt Long: 1,26 tỷ đồng.
 - Sửa chữa cải tạo XN Việt Long: 0,54 tỷ đồng.

- Sửa chữa mái tôn kho Bình An (KCN Dệt May Bình An): 01 tỷ đồng.
 - Sửa chữa, lắp đặt cửa hàng mô hình mới: 27,9 tỷ đồng.
 - Sửa chữa nhà kho hệ thống điện kho 259 Hoàng Văn Thụ: 0,2 tỷ đồng.
 - Lắp đặt hệ thống PCCC các khu: 0,68 tỷ đồng.
 - Sửa chữa chỉnh trang nhà xưởng, văn phòng khu A: 1,03 tỷ đồng.
 - Tạm ứng lắp đặt điện năng lượng mặt trời khu A (Solar): 1,2 tỷ đồng.
 - Sửa chữa cải tạo môi trường, cảnh quan ...: 1,11 tỷ đồng.
- 6.3. Đầu tư thành lập doanh nghiệp, đầu tư dự án Việt Long Hưng: 126 tỷ đồng.
- 6.4. Đầu tư mua phương tiện vận tải, thiết bị quản lý và đầu tư khác: 9,6 tỷ đồng.

7. Các công tác khác.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và hội nghị người lao động năm 2017.
- Tiếp tục chăm lo, nâng cao đời sống cho người lao động thông qua các phong trào thi đua, khen thưởng hàng tháng.
- Duy trì thực hiện công tác từ thiện xã hội.
- Thực hiện tốt công tác PCCC, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự nội vụ.
- Tổ chức tiếp đón các cuộc đánh giá của các khách hàng và các cơ quan chức năng.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể xây dựng và phát động phong trào thi đua trong lao động sản xuất tại các đơn vị hàng tháng.

I. NHỮNG MẶT CÒN TỒN TẠI.

- Một số đơn vị còn gặp khó khăn về hàng hóa khi quy hoạch lại khách hàng, nguồn hàng theo hướng chuyên môn hóa.
- Năng suất lao động một số đơn vị mới đầu tư chưa cao, chưa đáp ứng được kỳ vọng của cơ quan điều hành.
- Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn còn thiếu cho các dự án đầu tư mở rộng sản xuất.

PHẦN II
KẾ HOẠCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
NĂM 2018

CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

Các chỉ tiêu chính	ĐVT	KH 2017	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	So sánh KH 2018/ TH 2017
Tổng Doanh Thu	Tỷ đồng	7,786	8,360	8,400	100%
Lợi Nhuận trước thuế	Tỷ đồng	350	358	360	101%
Thu nhập BQ NLD	đ/ ng/ tháng	9,500,000	8,970,000	9,000,000	100%

1. Công tác tổ chức sản xuất.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực bằng nhiều hình thức để cung cấp cho các đơn vị thành viên, các dự án đầu tư mở rộng sản xuất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- Tổ chức sắp xếp luân chuyển cán bộ, đánh giá cán bộ đào tạo để đề bạt và giao nhiệm vụ. Xây dựng sơ đồ tổ chức, bộ khung cán bộ quản lý cho dự án Công ty TNHH May Việt Long Hưng tại Gò Công, tỉnh Tiền Giang.
- Lập phương án sát nhập 2 Xí nghiệp May 1 và May 2, tiếp tục sắp xếp lại nhân sự, cơ cấu tổ chức khối phòng ban Tổng công ty và sắp xếp lại nhân sự các đơn vị thành viên cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Phân công lại chức năng, nhiệm vụ của cơ quan điều hành hợp lý theo từng thời điểm.
- Thực hiện công tác đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, áp dụng công nghệ sản xuất mới, áp dụng khoa học công nghệ 4.0 và hệ điều hành 2.0 vào sản xuất, vào công tác quản trị, công tác quản lý kho tàng, công tác lập kế hoạch và thiết kế sản phẩm.
- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra giám sát, đánh giá nội bộ các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống đảm bảo đúng tiêu chuẩn và đáp ứng các yêu cầu đánh giá của các khách hàng.
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm kê định kỳ và theo từng chuyên đề tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.
- Cải cách lại công tác quản lý xuất nhập, vận chuyển hàng hóa trong toàn hệ thống kho tàng của Tổng công ty, chú trọng công tác quản lý vật tư tồn kho sau sản xuất.

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phát động phong trào thi đua lao động sản xuất hàng tháng, hàng quý.
- Thực hành tiết kiệm toàn diện, cải tiến hợp lý, chuyên môn hóa sản xuất, áp dụng quy trình công nghệ quản lý sản xuất tiên tiến trong toàn hệ thống.
- Tìm các giải pháp để đẩy nhanh tăng NSLĐ, tăng thu nhập cho người lao động, giữ ổn định lao động, quan tâm đến những đơn vị có NSLĐ thấp, lao động biến

động nhiều thông qua các chương trình đầu tư thiết bị tự động hóa, Robot hóa và các thiết bị chuyên dùng.

- Áp dụng phương pháp phân phối tiền lương theo thời gian cho người lao động, từng bước cải cách thu nhập cho khối phòng ban Tổng công ty.
- Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên
- Thực hiện việc tiết kiệm chi phí toàn diện.
- Điều hành sản xuất theo hướng chuyên môn hóa thông qua hệ thống chương trình phần mềm từ quản lý vật tư cho đến giao hàng.
- Tiếp tục tổ chức diễn đàn Lean Việt Tiến lần thứ 6.
- Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc đáp ứng yêu cầu đánh giá của các cơ quan chức năng và khách hàng. Cải tạo lại các hệ thống xử lý nước thải, khí thải tại các nhà máy trong toàn hệ thống theo đúng chuẩn mực, từng bước sử dụng nồi hơi điện, nồi hơi dầu tại khu A để thay thế nồi hơi đốt củi.
- Đối với thị trường Nội địa: Tiếp tục tổ chức rà soát, củng cố và phát triển hệ thống các kênh phân phối theo hướng chuyên nghiệp hóa. Phân định chức năng sản xuất và thương mại để xử lý hàng tồn kho. Đầu tư nâng cấp thương hiệu, mở thêm các cửa hàng, đại lý có quy mô lớn, thiết kế trang trí đẹp, hiện đại đa dạng chủng loại sản phẩm. Tiếp tục triển khai đưa thương hiệu giày Skechers vào các cửa hàng Việt Tiến House. Đầu tư mua một số thương hiệu nổi tiếng của nước ngoài cho các mặt hàng mới và đồ phụ kiện.
- Đối với thị trường Xuất khẩu: Tìm kiếm các giải pháp đủ nguồn hàng sản xuất cho các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống. Tiếp tục triển khai các giải pháp chiến lược củng cố thị trường, khách hàng hiện có, tìm kiếm thêm các thị trường khách và hàng mới để tận dụng được những lợi thế của những Hiệp định thương mại.
- Tiếp tục tái cấu trúc phân vốn góp của Tổng Công ty tại một số đơn vị hoạt động không có hiệu quả.

3. Về Công tác đầu tư.

Dự kiến kế hoạch đầu tư trong năm 2018 là **600 tỷ đồng**, trong đó:

- Tiếp tục sửa chữa, nâng cấp môi trường làm việc, khắc phục những yêu cầu của khách hàng.
- Cải tạo, sửa chữa kho thành phẩm nội địa tại số 20 Ba Gia, phường 7, Tân Bình, và 259 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình.
- Đưa vào hoạt động toàn bộ giai đoạn 1 Công ty TNHH Việt Long Hưng tại thị xã Gò Công, Tiền Giang.
- Tiếp tục đầu tư mới các cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm Việt Tiến trên toàn quốc.
- Đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng cho năm 2018 theo hướng tự động hóa.
- Tiếp tục tìm kiếm nguồn đất để xây dựng cơ sở hạng tầng tại khu vực phía Bắc cho chi nhánh Hà Nội và tại thành phố Hồ Chí Minh. Trước mắt thực hiện hoàn tất

hồ sơ, đầu tư xây dựng Văn phòng chi nhánh Hà Nội tại số 460 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng Hà Nội.

4. Công tác khác.

- Lập kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội nghị người lao động năm 2018.
- Phối hợp với các tổ chức Đoàn thể xây dựng tốt phong trào thi đua, tập trung chăm lo về tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động vào các dịp lễ tết.
- Quan tâm đến công tác vệ sinh môi trường, hệ thống xử lý nước thải, nước sinh hoạt và nước uống tại các đơn vị, đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo quy định.
- Chuẩn bị tốt các cuộc đánh giá của các khách hàng và các cơ quan hữu quan về môi trường làm việc, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, PCCC ...
- Hỗ trợ công tác đánh giá của các khách hàng tại các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống.
- Tiếp tục triển khai công tác từ thiện xã hội theo kế hoạch
- Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự nội vụ.
- Xây dựng môi trường làm việc, văn hoá doanh nghiệp, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong toàn hệ thống Tổng công ty.

TỔNG GIÁM ĐỐC

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

**Về thẩm tra Kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2017
đã được kiểm toán của Tổng Công ty cổ phần may Việt Tiến**

Kính thưa Chủ tọa Đại hội, thưa Quý cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2015) .
- ❖ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát được quy định trong Bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến;
- ❖ Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2017 đã đồng thuận với Hội đồng Quản Trị Tổng Công ty;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện KH năm 2018 của Tổng giám đốc.
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 do Tổng Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Tổng Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2017 như sau :

I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và tài chính của Tổng Công ty:

1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017:

*** Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017			CAGR
							NQ ĐHĐCĐ	TH	%	
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4,790	5,416	6,311	7,421	7,786	8,360	107,4%	15%
2	LN trước thuế	Tỷ đồng	248.54	281	302	345	350	358	102,4%	9,7%
3	Cổ tức	%	30%	30%	30%	30%	>20%	35%	175%	

Đánh giá:

Trong bối cảnh với những khó khăn chung của nền kinh tế, qua 5 năm từ năm 2013 đến năm 2017, tốc độ tăng trưởng kép bình quân hàng năm của T Cty (CAGR) rất tốt, tỷ lệ chia cổ tức cao và duy trì ổn định. Đây là một nỗ lực quyết tâm rất lớn của Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành và tập thể người lao động. Năm 2017 T Cty đạt được các thành tựu đáng tự hào, quyết định đến việc hoàn thành mục tiêu kế hoạch nhiệm kỳ II,

Năm 2017

- Doanh thu đạt 8.359,78 tỷđ = 107,4%/KH, tăng 12,64% so với năm 2016 và tăng 1,75 lần so với năm 2013.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 358,23 tỷđ = 102,4%/KH, tăng 3,7% so với năm 2016 và tăng 1,44 lần so với năm 2013.

Với lợi nhuận sau thuế là 296,59 tỷđ, sau khi trích lập các quỹ theo quy định, HĐQT dự kiến trình ĐHĐCĐ mức chia cổ tức là 35% = 175%KH.

*** Về đầu tư:**

Toàn bộ giá trị đầu tư (mua sắm TSCĐ, xây dựng cơ bản, nâng cấp cải thiện môi trường làm việc) thực tế đạt 45,82% (252 tỷđ/550 tỷ đ) kế hoạch 2017 đã đăng ký với ĐHĐCĐ.

*** Về phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016:**

TCTy đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ (gồm: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ khen thưởng theo hiệu quả kinh doanh), hoàn thành chi trả cổ tức năm 2016 theo tỷ lệ thực hiện: 30% mệnh giá - 3.000 đồng/cổ phiếu.

*** Về kinh phí hoạt động, chi phí giao tế, thù lao HĐQT và BKS:**

TCTy đã chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS đầy đủ và theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Kinh phí hoạt động, giao tế, thù lao của HĐQT và BKS năm 2017:

- Kinh phí hoạt động, giao tế, thù lao được phép chi: 9,19 tỷ đồng
- Kinh phí hoạt động, giao tế, thù lao đã chi: 6,66 tỷ đồng

2. Tình hình tài chính:

a. Về việc thực hiện chế độ kế toán và lập báo cáo tài chính:

- TCTy đã lập và công bố các Báo cáo tài chính năm 2017. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, Báo cáo tài chính năm 2017 của TCTy đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày; phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Qua kết quả kiểm toán các năm, không có sai sót trọng yếu nào xảy ra và Báo cáo tài chính của TCTy đều được chấp thuận toàn phần, cho thấy chất lượng công tác kế toán khá tốt. Ban Kiểm soát đánh giá TCTy đã duy trì mức độ cẩn trọng, hợp lý trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu trong các Báo cáo tổng kết của HĐQT và Tổng giám đốc năm 2017 là đúng với Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng công ty.

b. Báo cáo tài chính:

*** Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte VN ngày 04/04/2018:**

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2017 được tóm lược như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ
A	Kết quả kinh doanh				
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	7,526,047	8,451,890	112.3%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	481,543	482,974	100.3%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	398,002	396,197	99.5%
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Tr.đồng	376,607	378,286	100.4%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Ng.đồng	7,185	6,508	90.6%
B	Tài sản và nguồn vốn				
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	3,832,596	4,249,750	110.9%
a	Tài sản ngắn hạn		3,054,663	3,352,646	109.8%
b	Tài sản dài hạn		777,934	897,104	115.3%

2	Nguồn vốn	Tr.đồng	3,832,596	4,249,750	110.9%
a	Nợ phải trả		2,517,251	2,798,007	111.2%
	- Nợ ngắn hạn		2,485,243	2,766,564	111.3%
	- Nợ dài hạn		32,008	31,442	98.2%
b	Vốn chủ sở hữu		1,315,345	1,451,743	110.4%
	. Vốn góp của chủ sở hữu		420,000	441,000	105.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã kiểm toán)

- Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính quan trọng:

STT	Khoản mục	ĐV tính	Năm 2016	Năm 2017
I	Tỷ lệ tăng trưởng			
1	Tăng trưởng doanh thu	%	17%	12%
2	Tăng trưởng lợi nhuận thuần	%	20%	0%
II	Chỉ số khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1.23	1.21
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.97	0.91
III	Các chỉ số hiệu quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận thuần/Vốn CSH (ROE)	%	30.3%	27.3%
2	Lợi nhuận thuần/Tổng tài sản (ROA)	%	10.4%	9.3%
3	Doanh thu trên 1 CP	đồng	165,572	177,727
4	Lợi nhuận thuần trên 1 CP (EPS)	đồng	8,967	8,577
5	Giá trị sổ sách của cổ phần thường (BVPS)	đồng	31,277	32,880
IV	Tỷ số hoạt động			
1	Hệ số tổng mức luân chuyển tài sản	Lần	1.96	1.99
2	Hệ số luân chuyển hàng tồn kho	Ngày	38	36
3	Hệ số luân chuyển các khoản phải thu	Ngày	41	38
V	Chỉ số nợ			
1	Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	Lần	1.89	1.91
2	Nợ phải trả bq /Tổng tài sản bq	Lần	0.68	0.66
3	Hệ số tự chủ tài chính	Lần	0.32	0.34

*** Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte VN ngày 31/03/2018:**

- Kết quả kinh doanh, tình hình tài sản và nguồn vốn đã được kiểm toán đến ngày 31/12/2017 được tóm lược như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ
A	Kết quả kinh doanh				
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	7,421,540	8,359,789	112.6%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	345,301		103.7%

				358,229	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	282,105	296,592	105.1%
B	Tài sản và nguồn vốn				
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	3,290,732	3,657,678	111.2%
a	Tài sản ngắn hạn		2,740,002	3,025,761	110.4%
b	Tài sản dài hạn		550,730	631,917	114.7%
2	Nguồn vốn	Tr.đồng	3,290,732	3,657,678	111.2%
a	Nợ phải trả		2,426,569	2,704,421	111.5%
	- Nợ ngắn hạn		2,394,562	2,672,979	111.6%
	- Nợ dài hạn		32,007	31,442	98.2%
b	Vốn chủ sở hữu		864,163	953,257	110.3%
	Vốn góp của chủ sở hữu		420,000	441,000	105.0%

(Nguồn số liệu: Báo cáo tài chính riêng năm 2017 đã kiểm toán)

- Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính quan trọng:

STT	Khoản mục	ĐV tính	Năm 2016	Năm 2017
I	Tỷ lệ tăng trưởng			
1	Tăng trưởng doanh thu	%	18%	13%
2	Tăng trưởng lợi nhuận thuần	%	17%	5%
II	Chỉ số khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1.14	1.13
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.89	0.84
3	Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0.14	0.19
III	Các chỉ số hiệu quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận thuần/Vốn CSH (ROE)	%	32.6%	31.1%
2	Lợi nhuận thuần/Tổng tài sản (ROA)	%	8.6%	8.1%
3	Hệ số thu nhập trên vốn sử dụng (ROCE)	%	38.60%	36.49%
4	Doanh thu trên 1 CP	đồng	176,703	189,564
5	Lợi nhuận thuần trên 1 CP (EPS)	đồng	6,717	6,725
6	Giá trị sổ sách của cổ phần thường (BVPS)	đồng	20,535	21,577
IV	Tỷ số hoạt động			
1	Hệ số tổng mức luân chuyển tài sản	Lần	2.26	2.29
2	Hệ số luân chuyển hàng tồn kho (ngày)	Ngày		

			35	33
3	Hệ số luân chuyển các khoản phải thu (ngày)	Ngày	41	38
V	Chỉ số nợ			
1	Nợ ngắn hạn/Vốn chủ sở hữu	Lần	2.77	2.80
2	Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0.74	0.74
3	Hệ số tự chủ tài chính	Lần	0.26	0.26

*Về khối lượng cổ phần và vốn đầu tư của CSH :

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	So sánh	
			Tuyệt đối	Tương đối
- Khối lượng cổ phần đang lưu hành (CP)	42,000,000	44,100,000	2,100,000	105%
- Vốn đầu tư của CSH (triệu đồng)	420,000	441,000	21,000	105%

Nhận xét:

- Tính đến ngày 31/12/2017, tổng tài sản hợp nhất là 4.249,7 tỷđ tăng 10,9% và riêng Cty mẹ là 3.657,67 tỷđ tăng 11,2% so với cùng kỳ, cơ cấu nguồn vốn luôn hợp lý và ở mức an toàn. Vòng quay vốn lưu động luôn được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn hiệu quả nhất, không có nợ xấu và hàng tồn kho được duy trì ở mức hợp lý đáp ứng nhu cầu kế hoạch sản xuất, TCTy đã và đang duy trì các chính sách về quản lý công nợ và hàng tồn kho chặt chẽ. So với năm 2016, vốn chủ sở hữu hợp nhất tăng 10,4% và riêng Cty mẹ tăng 10,3% trong đó có từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đem lại và từ việc thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP - hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 5 năm) vào ngày 03/03/2017.

- Các khoản đầu tư tài chính luôn được chú trọng tái cơ cấu, đã thanh lý và chuyển nhượng các khoản mục đầu tư hiệu quả thấp, lợi nhuận được chia và cổ phiếu thưởng từ hoạt động đầu tư tăng khá. Hầu hết các công ty con và công ty liên kết sản xuất kinh doanh đều có lãi

- Qua các năm, bằng việc đạt được kết quả kinh doanh tốt và quản lý chặt chẽ vốn lưu động cũng như tài sản dài hạn, tình hình tài chính tiếp tục được duy trì ổn định và lành mạnh, mức độ bảo toàn vốn tốt. Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đều ở mức an toàn và đạt chuẩn tốt đã phản ánh TCTy có hệ thống quản trị tốt và hoạt động hiệu quả.

Ban kiểm soát không phát hiện bất thường nào trong hoạt động tài chính của TCTy.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành:

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Cơ quan ĐH năm 2017:

- HĐQT đã tổ chức hoạt động phù hợp quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Tổng Công ty, đảm bảo về số cuộc họp, số thành viên tham dự để đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả cuộc họp. Trong năm, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp, nội dung chủ yếu: Đánh giá kết quả SXKD năm 2016, phê duyệt KH năm 2017 và các nội dung chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2017; Thống nhất các mục tiêu và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý, tập trung triển khai đầu tư giai đoạn 1 Dự án tại Gò Công; Quyết định chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Cty Việt Tiến Meko; Chỉ đạo HĐQT tập trung đánh giá toàn diện các mặt hoạt động của TCTy trong năm và toàn nhiệm kỳ 2, xây dựng kế hoạch năm 2018 và nhiệm kỳ 3 trình HĐQT

- Ngày 29/04/2017, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên 2017 với 160 cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho 39.892.477 cổ phần, chiếm 90,46% VDL

- Tất cả các thông tin liên quan đến tình hình quản trị của TCTy đều được công bố đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, thỏa mãn các mối quan tâm của cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong công bố thông tin đến tất cả các bên liên quan.

- Cơ quan điều hành tiếp tục tăng cường quản lý điều hành, phân công lại nhiệm vụ trong cơ quan lãnh đạo, luân chuyển và bổ nhiệm 19 cán bộ quản lý, tổ chức sắp xếp tái cơ cấu tổ chức & bộ máy quản lý, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trong SXKD, duy trì công tác đánh giá công nghệ SX theo phương pháp Lean cho toàn hệ thống; Công tác đào tạo nguồn nhân lực luôn được TCTy quan tâm chú trọng, bao gồm cả công tác đào tạo cán bộ quản lý, đào tạo huấn luyện công nhân mới, đào tạo phát triển nghiệp vụ cho nhân viên, song song với việc duy trì huấn luyện An toàn VS lao động với tổng chi phí đào tạo năm 2017 là 489 tr.đồng; TCTy đã tập trung triển khai thực hiện giai đoạn 1 dự án đầu tư XD nhà máy SX hàng may mặc tại xã Long Hưng, TX Gò Công, Tiền Giang và đã đưa vào chạy thử đầu năm 2018.

- Cơ quan điều hành đã hoàn thành các thủ tục pháp lý, thu tiền và phát hành thành công cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2016 (hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 5 năm) và đã đăng ký bổ sung 2.100.000 cổ phiếu kể từ ngày 03/03/2017 theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán ngày 03/03/2017, đồng thời đã điều chỉnh Giấy CNĐKDN công ty cổ phần lần thứ 10 ngày 06/03/2017 với vốn điều lệ là 441 tỷ đồng; TCTy thực hiện kiểm toán độc lập BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2016 bởi Công ty Deloitte Việt Nam để chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông; đã thực hiện thoái vốn góp xong tại Cty CP TMDV VDA Đà Nẵng và Cty Việt Tiến Meko..

- P.Kiểm soát nội bộ đã được kiện toàn lại cán bộ phụ trách phòng, bố trí cán bộ cập nhật, tổng hợp và chia sẻ các văn bản pháp lý của Nhà nước ban hành có liên quan đến hoạt động Doanh nghiệp; đã tự tổ chức đánh giá nội bộ hoặc phối hợp với các đơn vị kiểm soát tính tuân thủ tại các XN, phòng ban và các công ty con trong việc áp dụng và duy trì các hệ thống quản lý đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, Việt Nam và 1 số quy chế quy định cơ bản do TCTy ban hành.

- Người đại diện phần vốn của TCTy tại các Công ty con, liên kết đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ của Người đại diện, góp phần vào kết quả hoạt động của đơn vị và của Tổng công ty

- Trong năm, không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; không có xung đột lợi ích và các khoản vay, bảo lãnh hoặc cho vay đối với các thành viên hay người có liên quan của họ.

- Ban Kiểm soát đánh giá việc quản lý, điều hành TCTy của HĐQT, Tổng Giám đốc và Cơ quan ĐH đã được thực hiện một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đánh giá chung hoạt động 5 năm nhiệm kỳ 2013-2017:

HDQT có 5 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách và 01 thành viên độc lập không kiêm nhiệm, HĐQT đã phân công nhiệm vụ và ban hành các Nghị quyết, Quy chế phù hợp theo quy định. Trong 5 năm qua, HĐQT đã chỉ đạo hoạt động của TCTy đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra, đã định hướng đúng đắn, chỉ đạo sát sao và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Cơ quan điều hành TCTy trong điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư, trong thực hiện tái cơ cấu vốn đầu tư và củng cố kiện toàn các Cty con & Cty liên kết hoạt động chưa hiệu quả. HĐQT đã chuẩn bị và tổ chức thành công các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Cơ quan điều hành TCTy có 19 người, đứng đầu là Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm. cơ quan điều hành đã phân công nhiệm vụ và ban hành các Quy chế, Quy định... phù hợp theo quy định. Từng cá nhân trong cơ quan điều hành đã hoạt động theo đúng chức năng được phân công và đều phát huy được hiệu quả công việc. Trong 5 năm qua, Cơ quan điều hành đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của TCTy, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh; TCTy đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các chế độ chính sách cho người lao động và các quyền lợi của cổ đông.

Ban kiểm soát ghi nhận và đánh giá cao những kết quả của tập thể và cá nhân thành viên HĐQT và Cơ quan điều hành TCTy đã đạt được, cũng như các giải pháp ứng phó kịp thời và hiệu quả trước những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng.

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành và các Chức danh quản lý trong TCty.

3. Sự tuân thủ pháp luật:

- Tất cả hoạt động của TCT đều phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

- Những đề xuất trong báo cáo của Ban kiểm soát và Phòng Kiểm soát nội bộ đã được Cơ quan điều hành và các bộ phận có liên quan xem xét và chấn chỉnh kịp thời.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Cơ quan ĐH và cổ đông:

- HĐQT và Cơ quan ĐH đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho BKS được tiếp cận tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin. Các thành viên BKS cũng được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính... .

- Giữa BKS với HĐQT, Cơ quan ĐH và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ cộng tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của TCty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ TCty và các quy chế nội bộ.

- Trong năm 2017 và cả nhiệm kỳ 2013-2017, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ TCty.

IV. Những khuyến nghị của Ban kiểm soát:

Đề nghị Cơ quan điều hành tiếp tục kiện toàn và bổ sung nhân lực cho Phòng Kiểm soát nội bộ.

V. Nhân sự và hoạt động của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ:

1. Tình hình nhân sự và tổ chức của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát TCty có 03 thành viên độc lập và với tư cách là đại diện cổ đông, Trưởng BKS làm việc chuyên trách tại Tcty, tất cả đều có chuyên môn nghiệp vụ về tài chính, gồm:

Bà Thạch Thị Phong Huyền - Trưởng Ban

Bà Trần Thị Ngọc Dung - Thành viên

Ông Hồ Ngọc Huy - Thành Viên

Trong suốt nhiệm kỳ, nhân sự của Ban kiểm soát không có sự thay đổi.

2. Hoạt động chính của Ban kiểm soát:

- BKS đã sửa đổi và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động, phân công nhiệm vụ từng thành viên. Hàng năm thực hiện lập kế hoạch kiểm soát và hợp định kỳ theo đúng quy định của Quy chế (Năm 2017, BKS đã tổ chức 04 cuộc họp với sự có mặt của tất cả các thành viên); Đã tham gia đều đặn các buổi họp HĐQT và một số cuộc họp của Cơ quan ĐH, thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của TCty trong quản trị, điều hành TCty và các chính sách quan trọng về kế toán; Thẩm định các tài liệu và Báo cáo tình hình SXKD, Báo cáo tài chính hàng quý-6 tháng-9 tháng-năm (sau kiểm toán), Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT trước khi trình ĐHĐCĐ; Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng 1 số quy chế nội bộ của Tổng Công ty. Xem xét, đánh giá hoạt động của Phòng Kiểm soát nội bộ và thực hiện trách nhiệm của Người đại diện vốn của TCty tại doanh nghiệp khác. Giám sát.tình hình thực hiện các khuyến nghị của BKS với HĐQT và Cơ quan điều hành TCty; Lập Báo cáo kiểm soát hàng quý-năm và đưa ra các ý kiến, khuyến nghị trình HĐQT; Lập Báo cáo kiểm soát năm trình ĐHĐCĐ sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT.

- Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên đã tham gia đầy đủ các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên, trình bày báo cáo và đề xuất khuyến nghị tại cuộc họp.

- HĐQT – CQĐH – BKS có mối quan hệ phối hợp làm việc tốt theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ TCty. HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Quy chế, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT cho Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TCty khi có yêu cầu, quá trình BKS làm việc trao đổi trực tiếp với các phòng ban, bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của TCty đã có sự hợp tác tốt .

Đánh giá chung: Trong nhiệm kỳ qua, tất cả thành viên Ban Kiểm soát đã tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ TCty, nghị quyết ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban Kiểm soát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TCty. Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm và ủng hộ của các quý vị cổ đông, sự phối hợp và tạo điều kiện của HĐQT, Cơ quan điều hành và các phòng ban đã giúp đỡ để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ tới :

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát các hoạt động của TCty trong chấp hành Điều lệ TCty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị của TCty.

- Duy trì chế độ hội họp, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.

- Phát huy hơn nữa việc phản ánh tình hình và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT và BLĐ TCty trong tất cả hoạt động.

Qua báo cáo đánh giá trên, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2017 tự đánh giá đã hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là toàn bộ nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát, xin báo cáo trước ĐHĐCĐ. Rất mong được sự góp ý chân thành nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Chủ tọa đại hội, các Quý cổ đông và quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

THẠCH THỊ PHONG HUYỀN

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 74 / TTr – HĐQT VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH****“ V/v Trích lập các quỹ và phối lợi nhuận năm 2017 ”****Kính gửi: – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và báo cáo thẩm tra báo cáo tài chính của Ban Kiểm soát.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 23/4/2016.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau :

1/ Lợi nhuận trước thuế :	358.229.017.013 đ
2/ Thuế thu nhập doanh nghiệp :	61.637.478.574 đ
3/ Lợi nhuận sau thuế :	296.591.538.439 đ
4/ Trích lập các quỹ theo điều lệ :	148.295.769.220 đ
+ Quỹ đầu tư phát triển (25%)	74.147.884.610 đ
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	59.318.307.688 đ
+ Quỹ khen thưởng theo hiệu quả KD (5%)	14.829.576.922 đ
5/ Lợi nhuận năm 2017 còn lại sau khi trích quỹ :	148.295.769.219 đ
6/ Lợi nhuận năm 2016 còn lại chuyển sang :	9.522.581.283 đ
7/ Cộng lợi nhuận năm 2016 chuyển sang và năm 2017 còn lại sau khi trích quỹ	157.818.350.502 đ
8/ Đề nghị chia cổ tức năm 2017 cho cổ đông (35% VDL)	154.350.000.000 đ
9/ Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối :	3.468.350.502 đ

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp nêu trên có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả kiểm tra quyết toán thuế năm 2017 và các năm trước của Cơ quan có thẩm quyền, làm ảnh hưởng đến lợi nhuận còn lại để phân phối . Hội đồng quản trị sẽ báo cáo sự thay đổi này cho đại hội đồng cổ đông trong thời gian gần nhất nếu có phát sinh.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 75 / TTr – HĐQT VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**“ V/v: Kinh phí hoạt động, chi phí giao tế và thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát
nhiệm kỳ 2018-2022 ”**

Kính gửi: – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 23 tháng 04 năm 2016.
- Căn cứ vào hiệu quả sản xuất kinh doanh, quy mô và tình hình thực tế trong hoạt động SX-KD của Tổng Công ty Cổ phần May Việt Tiến.

Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến là Doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con với quy mô hoạt động, đầu mối SX-KD và hệ thống các đơn vị thành viên rộng khắp cả nước, đòi hỏi trách nhiệm, khối lượng công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm Soát ngày càng nhiều.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ, Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP May Việt Tiến đề nghị Đại hội thông qua kinh phí hoạt động, chi phí giao tế và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 như sau :

- Hội đồng quản trị : Mức 0,07% trên Doanh thu hàng tháng
- Ban Kiểm soát : Mức 0.01% trên Doanh thu hàng tháng

Mức thù lao của từng thành viên sẽ do Chủ tịch HĐQT quyết định, với điều kiện Tổng Công ty phải đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức theo như kế hoạch SX-KD và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm. Trong trường hợp Tổng Công ty không hoàn thành kế hoạch, tỷ lệ chia cổ tức không đạt được như kế hoạch thì kinh phí hoạt động, chi phí giao tế và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cũng giảm theo tỷ lệ tương ứng .

Kính trình đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 76 / TTr – HĐQT VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**“V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
Báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng Công ty”**

Kính gửi: – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến thông qua ngày 23 tháng 04 năm 2016.
- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán báo cáo tài chính do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố và theo đề xuất của Ban Kiểm soát Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty CP May Việt Tiến đề nghị Đại hội đồng cổ đông chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng Công ty.

Trường hợp không thỏa thuận được về mức phí và thời gian, tiến độ công tác kiểm toán. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty Kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính cho phép kiểm toán báo cáo tài chính công ty cổ phần đại chúng .

Kính trình Đại hội thông qua .

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY
VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **77** / TTr – HĐQT VT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

“V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC, ngày 22/9/2017, của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Điều lệ Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến sửa đổi và bổ sung (***Bản so sánh nội dung sửa đổi trọng yếu Điều lệ Tổng công ty và Bản dự thảo Điều lệ Tổng Công ty đính kèm***).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY
VIỆT TIẾN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **78/ TTr – HĐQT VT**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

“V/v: Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC, ngày 22/9/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến (**Bản dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty đính kèm**).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG

TỔNG CTY CP MAY VIỆT TIẾN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2018

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2017, NHIỆM KỲ 2013 – 2017
VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC TRONG TƯƠNG LAI

Kính thưa quý vị đại biểu.
Kính thưa quý vị cổ đông.

Trước tiên, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Tổng Công ty cổ phần May Việt Tiến trân trọng chào mừng các Quý cổ đông đã về dự Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Tổng Công ty và rất mong nhận được những ý kiến đóng góp xây dựng để Tổng Công ty củng cố và phát triển.

Với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Trong năm 2017 và nhiệm kỳ 2013 – 2017, HĐQT đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm và đã đạt được những kết quả sau đây :

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ 2013 - 2017.

1. Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh của Tổng Công ty năm 2017 và nhiệm kỳ 2013 – 2017.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Tổng doanh thu là 8.360 tỷ đồng vượt 12,7% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế là 358 tỷ đồng, vượt 3,7% so với cùng kỳ.
- Lao động bình quân 8.953 người.
- Thu nhập bình quân người lao động 8.970.000 đồng/ người/ tháng, tăng 02% so với cùng kỳ.

1.2. Các kết quả hoạt động của Tổng công ty trong nhiệm kỳ 2013 - 2017.

- Tổng doanh thu năm 2013 đạt 4.789,5 tỷ đồng, năm 2017 đạt 8.360 tỷ đồng, tăng trưởng 1,75 lần.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2013 đạt 248,5 tỷ đồng, năm 2017 đạt 358 tỷ đồng, tăng trưởng 1,44 lần.
- Lao động bình quân năm 2013 là 6.143 lao động, năm 2017 là 8.953 lao động, tăng trưởng 1,46 lần.
- Thu nhập bình quân người lao động năm 2013: 7.500.000 đồng/ người/ tháng, năm 2017 là 8.970.000 đồng/ người/ tháng, tăng trưởng 1,2 lần.

2. Kinh phí hoạt động, giao tế và thù lao của HĐQT.

- Việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã quy định.
 - + Kinh phí hoạt động, giao tế và thù lao được phép chi: 9,19 tỷ đồng.
 - + Kinh phí hoạt động, giao tế và thù lao đã chi: 6,66 tỷ đồng.
- Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và của Tổng Công ty.

3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Công tác nhân sự: HĐQT của tổng Công ty có 5 thành viên, gồm Chủ tịch và 04 thành viên. Nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của HĐQT, HĐQT đã tiến hành phân công, phân nhiệm cho các thành viên HĐQT, trong đó có 03 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, nắm giữ các chức vụ Tổng Giám Đốc và Phó Tổng Giám Đốc.

- Thực thi trách nhiệm của HĐQT trong nhiệm kỳ 2013 - 2017: HĐQT đã tiến hành 33 phiên họp định kỳ và đột xuất để chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT, phê duyệt các dự án đầu tư ... Hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ qua đã thực sự đi sâu vào công tác quản trị, rà soát lại toàn bộ các quy chế, tiến hành sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty ở từng thời kỳ.
- Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên. Nội dung các phiên họp được nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan điều hành tuân thủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động quản trị của Tổng Công ty.

- Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ, việc chuẩn bị các tài liệu cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đã có sự nghiên cứu tài liệu trước và đóng góp tốt trong các buổi họp.
- Trong năm 2017 và nhiệm kỳ 2013 - 2017, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm, trình Đại hội đồng cổ đông hàng năm thông qua kế hoạch hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan điều hành, phương án tăng vốn điều lệ; Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động. (ESOP 2016).
- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành thực hiện thoái vốn tại các đơn vị hoạt động không có hiệu quả nhưng vẫn bảo toàn và phát triển được nguồn vốn. Tiến hành mua lại phần vốn của các đơn vị thành viên trong hệ thống để tăng tỷ trọng vốn góp của Tổng công ty tại các đơn vị. Sắp xếp lại một số đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh đưa hoạt động của đơn vị có hiệu quả, mở rộng phát triển được quy mô và năng lực sản xuất.
- HĐQT đã bổ nhiệm thêm cán bộ để tăng cường bộ máy quản lý, điều động và phân công giao nhiệm vụ tham gia quản lý phần vốn góp của Tổng công ty, tham gia điều hành và giữ chức vụ Tổng giám đốc, Giám đốc tại các đơn vị thành viên trong hệ thống.
- HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý theo đặc điểm của Tổng công ty, cho nên vào thời điểm hiện tại, bộ máy tổ chức hoạt động của Tổng công ty đã đi vào ổn định, loại bỏ được những khâu trung gian, tiết giảm được chi phí trong quản lý, từng bước phát huy sức mạnh tổng thể, năng lực của cán bộ chủ chốt đã được nâng lên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả cao, doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước. Các nhiệm vụ khác đều bảo đảm đạt và vượt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Điểm nổi bật là NSLĐ tăng cao, thu nhập của người lao động cao so với các đơn vị trong ngành, Tổng công ty có tài nền chính lành mạnh.

5. Kết quả giám sát đối với cơ quan điều hành.

- Hội đồng quản trị luôn theo sát hoạt động của cơ quan điều hành, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của cơ quan điều hành.
- Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành hoạt động SXKD của cơ quan điều hành năm 2017 và nhiệm kỳ 2013 – 2017. Hội đồng quản trị hết sức tin tưởng vào năng lực lãnh đạo, phẩm chất đạo đức của các thành viên trong cơ quan điều hành của Tổng Công ty.
- Cơ quan điều hành đã tuân thủ, thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông các năm và định hướng của Hội đồng quản trị trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất, thực hiện tốt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm trong nhiệm kỳ 2013 – 2017 giao cho.
- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm trong nhiệm kỳ 2013 – 2017 thông qua và Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Trong nhiệm kỳ 2013 - 2017, HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành tập trung cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo cán bộ các cấp nhằm nâng cao năng lực quản trị, công tác

tổ chức sản xuất và ứng dụng công nghệ mới thông qua nhiều khóa học theo từng vị trí, chức danh cụ thể.

- Trong nhiệm kỳ 2013 - 2017, HĐQT đã chỉ đạo cơ quan điều hành triển khai đầu tư xây dựng dự án Việt Long Hưng tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với quy mô hơn 10.000 lao động, đầu năm 2018 đã bàn giao và đưa vào hoạt động giai đoạn 1 với công suất khoảng 2.000 lao động.
- Chỉ đạo Tổng công ty xây dựng, phát triển và mở rộng thị trường nội địa.
- Tiền lương, thu nhập và các chính sách chăm lo cho người lao động ngày càng được nâng cao, Tổng công ty vẫn tiếp tục duy trì cho toàn bộ người lao động tại Tổng công ty được nghỉ làm chiều thứ 7 hàng tuần.

6. Báo cáo tình hình quản trị Công ty trong nhiệm kỳ 2013 – 2017

6.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	33/33	100%	
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Thành viên	33/33	100%	
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	33/33	100%	
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	33/33	100%	
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	33/33	100%	

6.2. Hoạt động của HĐQT đối với Ban điều hành :

- Trong nhiệm kỳ 2013 - 2017, các thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty đã được báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các năm trong nhiệm kỳ 2013 - 2017 và các giải pháp thực hiện kế hoạch của các năm do cơ quan điều hành xây dựng và thực hiện.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm trong nhiệm kỳ 2013 - 2017.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo cơ quan điều hành tổ chức thành công Hội nghị người lao động các năm trong nhiệm kỳ 2013 - 2017.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh các năm và kỷ niệm 40 năm thành lập Tổng công ty.
- Hoạt động giám sát được các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ của Tổng công ty

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NHIỆM KỲ 2018 – 2022 VÀ TRONG TƯƠNG LAI

1. Mục tiêu chung.

- 1.1. Xây dựng phương án, lộ trình đến năm 2020 – 2025 Việt Tiến thành Tập đoàn, hoạt động đa sở hữu, đa ngành nghề, trong đó sản xuất hàng FOB xuất khẩu và nội địa là chủ yếu.
- 1.2. Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con có quy mô lớn với công nghệ sản xuất tự động hóa, tiên tiến, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng.
- 1.3. Xác định mục tiêu tăng trưởng bình quân hàng năm trong nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Tổng công ty từ 05% đến 06%.
- 1.4. Xây dựng chiến lược kiện toàn, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Tổng công ty, mục tiêu là đưa các hoạt động của Tổng công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu mạnh, từng bước xuất khẩu sản phẩm mang thương hiệu của Việt Tiến ra thị trường trong khu vực và quốc tế.
- 1.5. Định hướng chiến lược quy hoạch, tuyển dụng mới, đào tạo cán bộ quản lý điều hành, cán bộ thuộc diện Hội đồng quản trị quản lý.

2. Những mục tiêu cụ thể.

- 2.1. Xây dựng mục tiêu, chiến lược đầu tư trong nhiệm kỳ 2018 – 2022 với giá trị đầu tư là 1.500 tỷ đồng, trọng tâm là dự án Cụm Công nghiệp May mặc Việt Long Hưng tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với quy mô hơn 10.000 lao động làm cơ sở phát triển mở rộng Tổng công ty trong tương lai. Tiếp tục đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng, công nghệ tự động hóa, robot bóa để giảm bớt áp lực về lao động, tăng NSLĐ; Tiếp tục đầu tư đào tạo nguồn nhân lực các cấp đáp ứng nhu cầu phát triển của Tổng Công ty...
- 2.2. Công tác đào tạo nguồn nhân lực tập trung vào các nội dung sau :
 - Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho các dự án đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, cung cấp cho các đơn vị thành viên trong hệ thống.
 - Đào tạo nguồn nhân lực làm công tác thị trường phải đáp ứng được yêu cầu, am hiểu pháp luật và các điều khoản của các hiệp định Thương mại để tận dụng những thuận lợi của các hiệp định Thương mại giữa Việt Nam và các nước.
 - Đào tạo đội ngũ chuyên gia giỏi về Công nghệ, công tác quản trị tổ chức sản xuất đáp ứng được nhu cầu của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- 2.3. Công tác thị trường:
 - Tập trung vào các thị trường xuất khẩu hàng FOB để tăng tỷ trọng và hiệu suất hàng FOB. Tìm kiếm thêm một số khách hàng lớn để giữ ổn định sản xuất, đa dạng hóa thị trường và khách hàng.
 - Đối với thị trường nội địa: Tổng công ty phải xây dựng chiến lược phát triển xuyên suốt, nâng cao vai trò của dòng sản phẩm cốt lõi của Việt Tiến, tiếp tục đầu tư mua một số thương hiệu nổi tiếng, xây dựng kế hoạch xuất khẩu thương hiệu của Tổng công ty ra thị trường thế giới. Củng cố lại thị trường, kênh phân phối và hệ thống Đại lý các tỉnh phía Bắc.
- 2.4. Tiếp tục xây dựng chiến lược mô hình sản xuất theo công nghệ mới, áp dụng các phần mềm quản lý vào công tác quản trị doanh nghiệp. Tập trung vào công tác đầu tư công nghệ tự động hóa (công nghệ 4.0) trong toàn hệ thống Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.
- 2.5. Tiếp tục xây dựng mô hình quản trị của Tổng công ty theo phương pháp công nghệ Lean để phát triển, tăng trưởng đồng bộ, toàn diện, xây dựng được tầm ảnh hưởng của Tổng công ty mẹ với các đơn vị thành viên trong hệ thống.
- 2.6. Đánh giá lại công tác thi đua khen thưởng, các chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng cho người lao động. Xây dựng phương pháp phân phối tiền lương, tiền thưởng thống nhất từ Tổng công ty mẹ đến các đơn vị thành viên.
- 2.7. Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Tổng công ty, sắp xếp lại các đơn vị sản xuất tại khu A, sắp xếp lại hệ thống phòng ban tại Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với sự phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.
- 2.8. Tiếp tục tiến hành tái cấu trúc nguồn vốn của Tổng công ty tại các đơn vị trong toàn hệ thống cho hợp lý:
 - Đầu tư vào một số lĩnh vực cốt lõi của ngành, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
 - Sắp xếp lộ trình tái cấu trúc vốn tại một số đơn vị hoạt động không hiệu quả.
- 2.9. Về công tác chiến lược mặt hàng, thương hiệu của Việt Tiến, cơ quan điều hành tổ chức đánh giá lại tỷ trọng của các dòng sản phẩm, các thương hiệu, lập kế hoạch cho nhiệm kỳ 2018 - 2022.

- 2.10. HĐQT giao cho Ban điều hành tiếp tục tìm kiếm mặt bằng tại các tỉnh phía Bắc để xây dựng kho và Trung tâm Thời Trang Việt Tiến.
- 2.11. Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.

3. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2018 - 2022.

- 3.1. Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ theo điều lệ để nghe các báo cáo, kiến nghị của Ban điều hành, báo cáo của Ban kiểm soát, thảo luận thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách ... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- 3.2. Tổ chức các phiên họp đột xuất để giải quyết các công việc phát sinh theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong điều lệ hoạt động của Tổng công ty.
- 3.3. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức để trình Đại hội đồng cổ đông hàng năm.
- 3.4. Xây dựng định hướng, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng công ty, quyết định các dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm.
- 3.5. Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm trong nhiệm kỳ 2018 - 2022 theo đúng quy định của Điều lệ và Pháp luật.

4. HĐQT đề nghị Đại hội cổ đông thông qua các vấn đề sau :

- 4.1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018 và các giải pháp thực hiện do Tổng Giám Đốc trình bày.
- 4.2. Thông qua Báo cáo thẩm tra tình hình hoạt động SXKD và báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Ban kiểm soát do Trưởng Ban trình bày.
- 4.3. Thông qua báo cáo phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và phương án chia cổ tức năm 2017 do HĐQT trình bày.
- 4.4. Thông qua tờ trình kinh phí hoạt động, giao tế, thù lao HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022.
- 4.5. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty.
- 4.6. Thông qua tờ trình về việc điều chỉnh và bổ sung điều lệ của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật.
- 4.7. Thông qua tờ trình Quy chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật.
- 4.8. Phê duyệt các chỉ tiêu chính năm 2018 của Tổng công ty như sau :
 - Doanh Thu : 8.400 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế : 360 tỷ đồng.
 - Tổng giá trị đầu tư : 600 tỷ đồng.
 - Dự kiến cổ tức tối thiểu là : 25%.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả nhiệm kỳ 2013 – 2017 và định hướng chiến lược trong tương lai trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

VŨ ĐỨC GIANG